

Phân Ưu Đồng Môn Lê Xuân Lộc, Cao Học 8, Ban Ngoại Giao.

Triết Gia LÊ XUÂN LỘC, Hưởng thọ 68 tuổi. Cầu Nguyễn Hương
Linh Bạ Lộc siêu thoát về Cõi Vĩnh Hằng - Vĩnh Biệt Lê Xuân Lộc



Tôi và Lộc quen nhau tương đối khá muộn khi hai đứa bắt đầu nhập học, vào cuối năm 1972, khóa Cao Học 8, ngành Ngoại Giao, tại Học Viện Quốc Gia Hành Chánh (nửa chừng đổi thành Trường QGHC). Hai đứa vừa gặp nhau đã thân nhau ngay, vì cả hai đều là “tay ngang”, thuộc loại “lè phè” và không có một chút căn bản nào về chính trị cũng như hành chánh: Lộc tốt nghiệp Cử nhân Pháp văn còn tôi Cử nhân Triết, hai môn học chẳng ăn nhập gì với hành chánh cả. Trái lại, trong khóa có nhiều cây cổ thụ trong làng hành chánh, đã tốt nghiệp Đốc Sự và đã đi làm tương đối khá nhiều năm. Do đó, hai “tay mơ” chúng tôi cảm thấy mình thuộc thành phần “nhược tiểu” và càng cảm thấy thân nhau hơn. Vì tương tá Lộc xem ra trẻ và nhỏ nhất khóa, nên chúng tôi đặt cho Lộc biệt danh là Billy Lộc, bắt chước chữ Billy the Kid của Mỹ.

Hai đứa học ít chơi nhiều, nhưng hú hồn hú vía, chúng tôi cũng ra trường như mọi người, và được bổ về phục vụ tại Bộ Ngoại Giao sau khi mãn khóa. Mặc dù ở khác Nha, nhưng vì

cơ sở Bộ Ngoại Giao tương đối bé, nên chúng tôi gặp nhau mỗi ngày và thỉnh thoảng ban đêm còn phải cùng nhau đi gác Nhân Dân Tự Vệ ở Bộ nữa. Tương lai tưởng chừng như sáng sủa, thì bỗng dưng xảy ra biến cố Tháng Tư 1975. Vài ngày trước khi mất nước (tôi không nhớ là 26 hay 27 tháng 4), Lộc bảo tôi đưa vợ con từ Cư xá Thanh Đa đến tạm trú tại nhà Lộc ở gần trung tâm Saigon, vì lúc đó Việt Cộng đã tiến đến gần và Lộc sợ rằng Thanh Đa sẽ bị mất bất kỳ lúc nào. Và cũng nhờ vậy mà chúng tôi có may mắn được thoát khỏi VN gần như vào phút cuối. Số là chiều 29 tháng 4, tôi và Lộc đứng trước nhà Lộc ở đường Hồng Thập Tự, lòng hoang mang không biết tính sao. Tình cờ người anh Hải quân của nhà tôi đang trên đường vào trại Cửu Long, chạy ngang nhà Lộc và thấy chúng tôi. Anh dừng xe lại, cho chúng tôi hai phút để góp nhóm hành trang, đoạn chở Lộc và gia đình tôi vào trong trại, để rồi đêm đó tất cả theo tàu HQ đi đến Subic Bay trước khi chuyển qua tàu buôn Mỹ để tới Guam. Nếu Lộc không có lòng tốt cho vợ chồng con cái của chúng tôi tạm trú lánh nạn thì đã không gặp được người anh lúc đó và chắc chắn chúng tôi khó mà ra khỏi VN lúc bấy giờ. Muôn đời nhớ ơn Lộc.

Từ Guam, Lộc ghi danh đi Pháp và chúng tôi đi Mỹ. Tuy chúng tôi ít liên lạc thường xuyên, nhưng vẫn biết tin tức của nhau. Tại Paris, Lộc lập gia đình với Diệu, một cựu sinh viên Viện Đại Học Dalat. Sau một thời gian ở Paris (tôi không nhớ là bao lâu, nhưng chắc chắn là một thời gian khá dài), Lộc quyết định đưa cả gia đình đi định cư ở Úc (Melbourne). Trên đường đi, gia đình Lộc có ghé ở lại nhà tôi ở Cali. Vào tháng 2 năm 2002 một điều chẳng may đã xảy ra: người vợ hiền của Lộc đã qua đời, bỏ lại Lộc và hai đứa con, một trai một gái. Từ đó, Lộc âm thầm ở vậy một mình

nuôi con và cũng ít giao thiệp với ai. Tôi chỉ gián tiếp biết tin về Lộc qua những người quen chứ không liên lạc trực tiếp với Lộc trong giai đoạn này, mặc dù thỉnh thoảng cũng nhận được các bài Lộc viết qua Internet. Cho đến tháng 11 năm ngoái (2016) thì vợ chồng chúng tôi, qua một số bạn bè ở Melbourne, bắt liên lạc được với Yến Tuyết, em gái Lộc, và cuối cùng được gặp lại Lộc tại nhà Yến Tuyết. Lộc cũng vẫn như xưa: điềm đạm, khoan thai và ăn nói nhẹ nhàng. Có ngờ đâu đó là lần cuối được gặp Lộc.

Tính Lộc trầm lặng, ít nói, sống về nội tâm, không thích giao thiệp nhiều (ngoài nhóm Triết Lý An Vi của Lộc). Mặc dù thế, khi gặp người ngoài, Lộc rất lịch sự và làm người đối diện cảm thấy thật thoải mái qua cái tâm chân thật và hiền lành của Lộc. Người nào gặp Lộc cũng mến Lộc dù Lộc không phát biểu gì nhiều, chỉ cười cười và thỉnh thoảng mới nói một câu. Lộc có căn bản rất vững chắc và kiến thức rất rộng về Triết học (cả Đông lẫn Tây), và có thể nói là một chuyên gia về Triết Lý An Vi của Linh mục Kim Định. Lộc dồn hết khả năng trí tuệ của mình cho Triết học và đã viết nhiều bài khảo cứu rất có giá trị dưới bút hiệu Lê Việt Thường, phần lớn được lưu trữ tại trang nhà: <http://minhtrietviet.net/le-viet-thuong/>. Lộc sống hoàn toàn như một triết gia, dồn hết sức lực và tâm hồn mình vào chuyện nghiên cứu Triết học và ít để ý đến chuyện gì khác. Do đó, những ai quen biết Lộc sau này đều thân mật gọi Lộc là “Triết gia” LXL.

Trước sự ra đi của Lộc, một trong những người bạn đích thực và đáng quý mà Trời đã ban cho tôi, xin được nhắc lại trên kia một ít kỷ niệm nho nhỏ để thay lời tiễn đưa Lộc về bến bờ vĩnh cửu, nơi Lộc sẽ gặp lại người vợ hiền đã ra đi 15 năm trước và hy vọng rằng Lộc sẽ hòa nhập vào Triết Lý An Vi và không còn vương bận gì với những hệ lụy của kiếp

nhân sinh như bạn bè còn ở lại nơi cõi tạm này.
Vĩnh biệt Lộc.

Trần Văn Lương – California, tháng 7 năm 2017



Yến Tuyết (Em gái Lộc), Catherine (Con gái), Anh Hà và Vincent (Con trai anh Lộc)



Dạo:

*Mới vừa gặp mặt nhau đây,
Mà sao đã vội xuôi tay sang bờ.*

Cóc cuối tuần: Tiến Lê Xuân Lộc

(Tiệc thương người bạn thân QGHC, cùng khóa CH8/NG ngày xưa, vừa vĩnh viễn ra đi).

Lộc ơi Lộc, khi nghe tin mày mất,
Tao sửng sờ: mày đi thật rồi sao ?
Đâu ngờ rằng vừa mới gặp lại nhau,
Mà phải sớm đón đau câu vĩnh biệt.
Hôm nhận được hung tin từ Yến Tuyết (*),
Tao lạng người, chẳng biết tỉnh hay say.
Ngày cuối cùng ở đất Úc chia tay,
Đâu có dấu hiệu gì mày sắp chết.
Nhớ lại thuở mình bắt đầu quen biết,
Hai thằng Văn Khoa, gốc nghềch ngu ngo,
Đậu vào Trường Hành Chánh, dẫu “tay mơ”,
Lại may mắn, Trời lơ cho tốt nghiệp.
Nhưng tai ương trùng điệp,
Thương quê mình gặp số kiếp không may.

Tao nhờ qua tạm trú ở nhà mày,
Nên thoát khỏi chốn tù đày oan nghiệt.
Hoang mang rời đất Việt,
Mày Paris, tao miết tận Cali.
Kể từ lúc phân ly,
Tin tức chỉ năm thì mười thuở.
Quan san cách trở,
Nặng nề món nợ áo cơm,
Nên chẳng biết gì hơn
Ngoài việc góp nhặt rơm chèo nhóm lửa.
Rồi bất chợt mày di cư lần nữa,
Bỏ Paris về nương tựa Úc châu.
Ngang Cali, mày dừng lại ít lâu,
Đủ để nói đôi ba câu đùa nghịch.
Và sau đó mày biệt tăm biệt tích,
Ngày qua ngày, dăm cuốn lịch dần vơi.
Chợt người quen đưa tin dữ tới nơi:
Vợ mày đã vội rời xa cõi tạm.
Ôm nỗi buồn vô hạn,
Mày một mình bầu bạn với con cô,
Sống cô đơn, quay lưng lại với đời,
Lấy Triết học để làm nơi tá túc.
Cuối năm ngoái, tao lần mò qua Úc,
Nuốt đường xa, lúp xúp đến gặp mày.
Vui thấy mày dường chẳng mấy đổi thay,
Vẫn ít nói như những ngày còn trẻ.
Căn nhà rộng, ánh chiều bay nhẹ nhẹ,
Tao huyền thuyên, mày lặng lẽ ngồi cười.
Có ngờ đâu là lần cuối, Lộc ơi,
Hai đứa được ngồi chơi, ôn chuyện cũ.

oOo

Nơi tao ở, màn đêm giờ đã phủ,
Ánh điện đường ngái ngủ hắt lên song.
Mắt nhìn quanh, tao gắng gượng đổi lòng,
Rằng mày vẫn còn thông dong đâu đó.

Buồn quay lại cuốn phim đời nhỏ,
Từ những ngày cùng “chịu khó” vui chơi,
Qua mấy mươi năm lưu lạc xứ người,
Cho đến lúc mà trả trời hơi thở.
Ước mơ còn dang dở,
Cao xanh kia sao nữ bắt sang bờ.
Thân tằm chết bơ vơ,
Vấn vương vấn mãi đường tơ đã đứt.
Hãy yên nghỉ, Lộc ơi, đừng day dứt,
Cuộc đời dù có thực cũng là không.
Nhưng xin mà phù hộ để non sông
Sẽ không phải lọt vào trong tay Chệt.
Ra đi lúc quê nhà còn rên siết,
Chắc lòng mà cũng giã chết đòi cơn.
Bọn tao rồi cũng chẳng khá gì hơn,
Chắc nhắm mắt vẫn ôm hôn mất nước.
Mày nhanh chân đi trước,
Đừng quên người còn nặng bước buồn đau.
Nếu quả tình có thể giới ngày sau,
Mình ắt gặp lại nhau nơi nào đó.

oOo

Mật mù đường thiên cổ,
Xin cho người về bến đỗ bình an.

Trần Văn Lương – Cali, 7/2017